Signature Not Verified
Được ký bởi NGUYỄN ĐOÀN TRANG
Ngày ký: 14.04.2021 16:28

CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278 /VTTC-KTTC V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2020	*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

2. Mã chứng khoán: DLT

3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413

5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng

6. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: www.vttc.net.vn (danh mục: Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Phan Thị Hằng

Ban hành kèm theo thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2020

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - mã số doanh nghiệp số: 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất ngày 11/12/2020 (lần thứ 20).
- Vốn điều lệ : 25.000.560.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.560.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024.35180079
- Fax: 024.38510413
- Website: www.vttctravel.vn/ ; www.vttc.net.vn/
- Mã cổ phiếu: DLT

- Quá trình hình thành và phát triển:

Để làm đầu mối nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ công nhân viên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đi tham quan, khảo sát thị trường, học tập kỹ thuật, công nghệ nước ngoài, cũng như có điều kiện nghỉ ngơi, phục hồi sức khoẻ tái tạo sức lao động và kết hợp đi du lịch, Tổng công ty Than Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam) quyết định thành lập Công ty Du lịch Than Việt Nam và được Bộ Công nghiệp chấp thuận bằng Quyết định số 2778/QĐ- TCCB ngày 25/9/1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Cuối năm 2001, để đáp ứng tình hình phát triển và mở rộng ngành nghề kinh doanh, Công ty đã đề nghị và được Hội đồng quản trị Tập đoàn TKV cho đổi tên thành Công ty Du lịch và Thương mại (VTTC) theo Quyết định số 1338/QĐ-HĐQT ngày 13/12/2001.

Thực hiện chủ trương chuyển đổi các doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần, Công ty được cổ phần hoá và chuyển đổi thành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam theo Quyết định số 104/2004/QĐ-BCN ngày 30/9/2004 của Bộ Công nghiệp. Ngày 26/12/2005 Chính phủ có Quyết định thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, bao gồm Tập đoàn CN Than và Tổng công ty Khoáng sản VN (TKV) sáp nhập vào. Với địa vị pháp lý là một Công ty con của Tập đoàn, Công ty được đổi tên là Công ty CP Du lịch và Thương mại TKV nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ Tướng Chính phủ về việc giảm tỷ lệ cổ phần tại các Công ty cổ phần, trong quý II năm 2015 Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã hoàn thành việc thoái vốn từ 67,87% xuống còn 36% và hiện nay Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin là Công ty liên kết với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính bao gồm:

+ Kinh doanh thương mại: Nhập khẩu, mua bán trong nước các loại máy móc thiết bị, vật tư khai thác mỏ; các loại hóa chất cho ngành công nghiệp khai khoáng.

+ Kinh doanh lữ hành du lịch trong và ngoài nước.

+ Kinh doanh khách sạn; kinh doanh ăn uống.

+ Dịch vụ thông quan giao nhận, vận chuyển thiết bị các dự án đầu tư .

+ Dịch vụ phục vụ văn phòng, quản lý tòa nhà.

+ Dịch vụ đại lý bán vé máy bay.

+ Dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác.

+ Vệ sinh chung, vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt.

+ Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn.

+ Bán buôn tổng hợp, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện, internet và hình thức khác.

- Địa bàn kinh doanh: Quảng Ninh, Lào Cai, Lâm Đồng, Đắk nông …

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

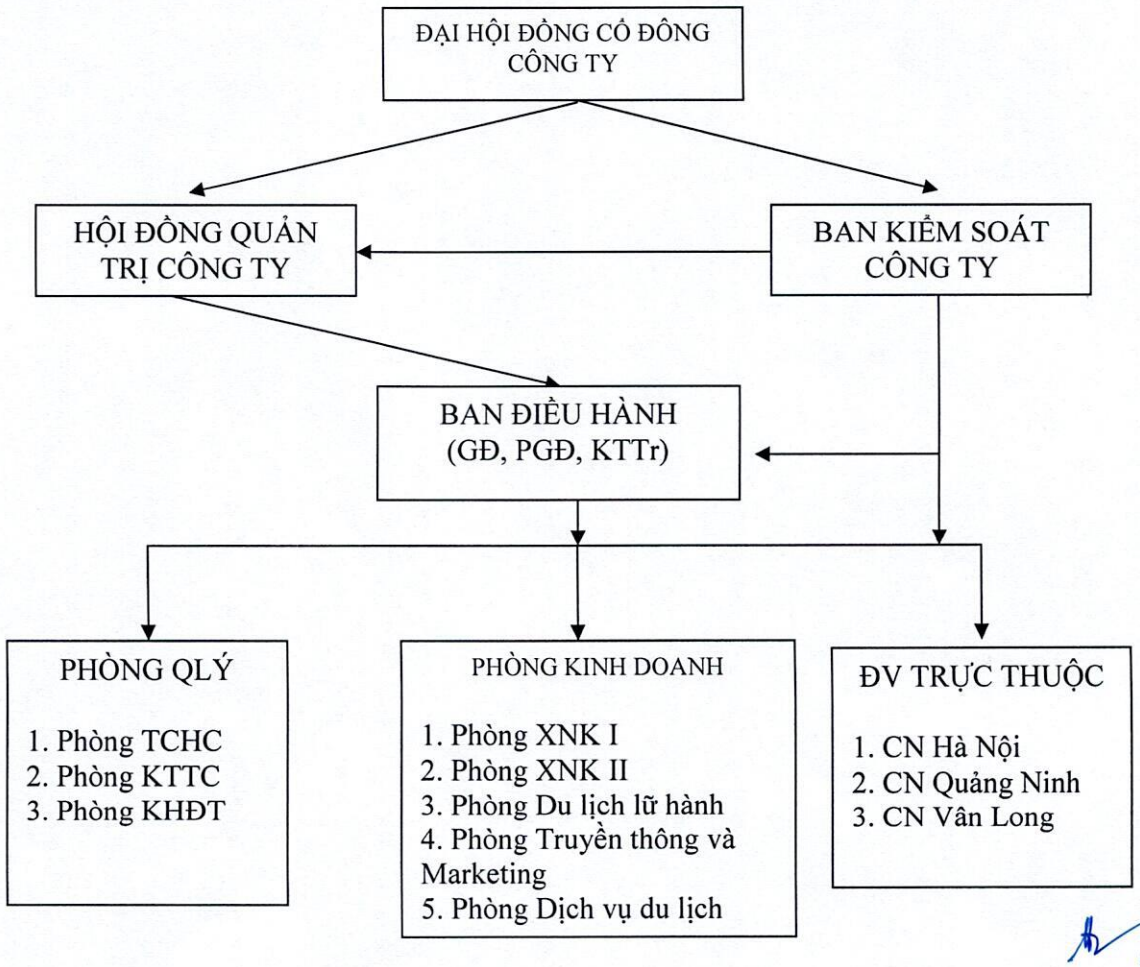

- Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hiện hành.

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

+ Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bầu, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

+ Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các đơn vị thành viên của Công ty:

+ Trụ sở chính – Cơ quan Công ty:

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35180079 Fax: 024. 38510413

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; đại lý vé máy bay

+ Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 226 đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35184342 Fax: 024. 35180598

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV.

+ Chi nhánh Quảng Ninh

Địa chỉ: Phố Vườn Đào, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33846677 Fax: 020.33821329

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ phục vụ văn phòng Tập đoàn TKV; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

+ Chi nhánh Vân Long

Địa chỉ: Số 801 đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 020.33862253 Fax: 020.33864143

Loại hình kinh doanh chính: Thương mại; du lịch lữ hành; khách sạn; đại lý vé máy bay; dịch vụ ăn ca công nghiệp.

4. Định hướng phát triển:

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế - xã hội, mục tiêu cơ bản của Công ty trong năm 2021 là tập trung tháo gỡ từng bước, tìm hướng kinh doanh mới để duy trì việc làm và đời sống ổn định cho CBCNV. Tìm các giải pháp tăng năng suất người lao động, tăng hiệu quả kinh doanh ở những lĩnh vực ít chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Giữ vững thị trường của các mặt hàng kinh doanh thương mại có thế mạnh, phát triển các mặt hàng mới có tiềm năng. Chuẩn bị các giải pháp

để sẵn sàng triển khai hoạt động kinh doanh mảng du lịch lữ hành khi dịch bệnh được kiểm soát. Cụ thể:

4.1 Mục tiêu kinh doanh du lịch lữ hành:

Thứ nhất: Do tác động của đại dịch Covid-19, xu hướng du lịch nội địa sẽ tăng cao trong năm 2021. Khách hàng có xu hướng đi du lịch theo nhóm nhỏ, tránh những địa điểm quá đông đúc. Vì vậy, cần xây dựng các tour du lịch đảm bảo vừa hấp dẫn, ấn tượng vừa chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, bảo đảm an toàn, phù hợp với nhu cầu tham quan nghỉ mát của mọi du khách.

Thứ hai: Công tác thị trường luôn là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, do đó không ngừng bám sát thị trường truyền thống trong TKV, thường xuyên tiếp cận mở rộng thị trường ngoài TKV, khách lẻ. Bên cạnh đó phải chăm sóc tốt khách hàng trước và sau mỗi chuyến đi, đón nghe sự đánh giá và xử lý, khắc phục, cải thiện chất lượng dịch vụ khi khách hàng phản hồi.

Thứ ba: Nghiên cứu mở rộng các hoạt động liên quan như: Tổ chức sự kiện, hoặc có thể liên kết cùng các đơn vị tổ chức sự kiện chuyên nghiệp để thực hiện các khâu: đặt ăn uống, khách sạn, vận chuyển... Đây là một loại hình có "Cầu" khá lớn và mang lại doanh thu đáng kể trong năm 2021.

Thứ tư: Tiếp tục cập nhật, củng cố hệ thống hóa đầu vào để khai thác tối đa các dịch vụ chất lượng cao với chi phí hợp lý, tập trung ký các Hợp đồng nguyên tắc với các nhà cung cấp dịch vụ ăn uống, khách sạn, landtour để có giá và dịch vụ tốt, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng những chính sách khuyến mại hấp dẫn, phù hợp để thu hút khách hàng.

Thứ năm: Cập nhật tình hình dịch bệnh tại các Quốc gia trên Thế giới để có phương án sẵn sàng khai thác một cách hiệu quả và an toàn các tour du lịch quốc tế khi chính phủ cho phép các đường bay quốc tế mở cửa trở lại (cụ thể như: cập nhật giá vé máy bay các nước, lập sẵn các chương trình tour quốc tế…).

Thứ sáu: Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành, điều hành, hướng dẫn viên để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty.

Thứ bẩy: Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm và dịch vụ tour trên website và mạng xã hội facebook, youtube… để lan tỏa thương hiệu VTTC TRAVEL;

Dự kiến năm 2021 doanh thu du lịch lữ hành đạt khoảng: 58 tỷ đồng, GTSX đạt khoảng: 5,5 tỷ đồng.

4.2 Mục tiêu kinh doanh khách sạn và VTTC Food:

* Kinh doanh khách sạn:

Năm 2021, diễn biến dịch bệnh còn phức tạp, Chi nhánh Vân Long tiếp tục thực hiện đón khách cách ly theo chỉ đạo của Tỉnh/thành phố giao cho đến khi có yêu cầu dừng lại và triển khai các giải pháp kinh doanh cụ thể để sẵn sàng đón khách du lịch và khách công vụ sau khi dừng đón khách cách ly.

Xây mới khách sạn Biển Đông tại Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh khi có điều kiện phù hợp.

Phối hợp với các đơn vị lữ hành ở Hạ Long, kết hợp đa dạng hóa dịch vụ du lịch mỏ, địa chất, đảo biển thành trung tâm dịch vụ ăn, nghỉ, hội họp, du lịch sinh thái, lịch sử, văn hóa khu vực Hạ Long - Yên Tử - Cát Bà.

* Kinh doanh sản phẩm VTTC Food:

- Tiếp tục phát huy lợi thế có sẵn của đội ngũ đầu bếp chuyên nghiệp và cơ sở vật chất tại Khách sạn Biển Đông và Khách sạn Vân Long để duy trì và phát triển kinh doanh sản phẩm VTTC Food như: Mắm tép Vân Long, cá kho Biển Đông, bánh mì mỏ...bên cạnh đó mở rộng kinh doanh các sản phẩm Ocop phân phối ra thị trường Quảng Ninh và Hà Nội như: Cucurmin Bắc Hà, Trà Hoa Vàng…

- Tích cực tìm kiếm nguồn hàng là các sản phẩm nông lâm sản, thực phẩm... từ nhiều địa phương với giá cả cạnh tranh, chất lượng đảm bảo, phù hợp thị hiếu đông đảo khách hàng.

- Đẩy mạnh các kênh bán hàng: ngoài kênh bán hàng truyền thống là bán trực tiếp đến tay khách hàng, cần đẩy mạnh bán hàng online qua các trang mạng xã hội, các hội nhóm kinh doanh đồ ăn, hội nhóm cư dân tại các chung cư...

- Xây dựng chính sách chiết khấu tốt để có thể đưa các sản phẩm VTTC Food vào bán tại các siêu thị, cửa hàng.

- Toàn thể NLĐ Công ty hăng hái/tích cực tham gia, giới thiệu sản phẩm, sử dụng và chia sẻ cho người thân, bạn bè, khách hàng.

Dự kiến năm 2021 doanh thu khách sạn đạt khoảng: 15,8 tỷ đồng, GTSX đạt khoảng: 6,8 tỷ đồng.

***4.2 Mục tiêu kinh doanh vé máy bay*:**

- Tiếp tục đa dạng hóa dịch vụ hàng không; tập trung khai thác tối đa nguồn vé giá rẻ, vé kích cầu của tất cả các hãng hàng không trong và ngoài nước nhằm tối ưu lợi thế cạnh tranh về giá tour.

- Triển khai kinh doanh VMB khi là đại lý cấp 1, đào tạo, nâng cao nghiệp vụ để chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh này.

Dự kiến năm 2021 doanh thu kinh doanh vé máy bay đạt khoảng: 12,5 tỷ đồng, GTSX đạt khoảng: 0,5 tỷ đồng.

4.3 Mục tiêu kinh doanh thương mại:

Tiếp tục bám sát phát huy thế mạnh mặt hàng vật tư truyền thống, nhất là lốp đặc chủng hiệu Michelin, băng tải Dongil, hóa chất….cụ thể:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại để có thể bù đắp được phần thiếu hụt do ảnh hưởng của Covid 19 lên mảng kinh doanh du lịch và khách sạn.

- Tích cực bám sát kế hoạch của các dự án đầu tư trong TKV sẽ được triển khai trong năm 2021 để có phương án tiếp cận, cung cấp vật tư thiết bị kịp thời.

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lốp đặc chủng của các đơn vị trong TKV và cả ngoài TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động, tập trung cải thiện thị phần còn thấp ở một số khách hàng lớn; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vá lốp và cung cấp vật liệu vá cho các đơn vị trong TKV.

- Đảm bảo nguồn cung hóa chất ổn định cho nhôm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá của mặt hàng hóa chất trên thị trường thế

giới; tích cực khai thác và tìm kiếm đối tác uy tín cho nhu cầu các sản phẩm vôi, hoá chất và các mặt hàng có liên quan tới sản xuất Alumina đảm bảo an toàn tuyệt đối và giảm thiểu thiếu hụt, rủi ro trong việc vận chuyển, giao nhận. Bên cạnh đó, nghiên cứu mở rộng việc cung cấp hóa chất ra ngoài thị trường TKV.

- Chủ động tìm kiếm các sản phẩm, công nghệ đáp ứng xu hướng cơ giới hoá hạng nhẹ hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

Dự kiến doanh thu năm 2021 đạt trên 897 tỷ đồng; GTSX đạt trên 28,5 tỷ đồng.

5. Các rủi ro:

- Kinh tế thế giới và Việt Nam bị ảnh hưởng do dịch Covid -19
- Nguồn vốn lưu động hạn hẹp, trong khi hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Du lịch lữ hành trong nước và quốc tế, xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ khách sạn… luôn cần một lượng vốn rất lớn tiền nội tệ và ngoại tệ, để đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn phục vụ kinh doanh, Công ty thường xuyên phải vay vốn từ các Ngân hàng thương mại. Do đó yếu tố điều hành lãi suất và tỷ giá của Ngân hàng Nhà Nước ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2020 tình hình SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tình hình xuất - nhập khẩu giao thương với các thị trường quốc tế không thuận lợi do một số quốc gia áp dụng biện pháp phong toả để kiểm soát dịch bệnh COVID-19 nên việc sản xuất cũng như cung ứng đều bị đình trệ hoặc tạm dừng; mảng kinh doanh Du lịch lữ hành và Khách sạn bị ảnh hưởng nặng nề. Tuy nhiên, với phương châm "Vừa phòng chống dịch - vừa đảm bảo sản xuất kinh doanh", HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát tình hình, kịp thời điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế trên nguyên tắc: ưu tiên đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức không thấp hơn lãi suất tiền gửi tiết kiệm hiện hành.

Kết thúc năm tài chính 2020, lợi nhuận trước thuế đạt 7.969 triệu đồng, đạt 115% so với kế hoạch điều chỉnh; bảo toàn và phát triển vốn, thặng dư vốn chủ sở hữu 35.072 triệu đồng; tình hình tài chính Công ty lành mạnh.

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch điều chỉnh 2020	Thực hiện		% Thực hiện 2020 so với	
				Năm 2019	Năm 2020	KHĐC 2020	TH 2019
1	Doanh thu	Trđ	1.213.720	1.783.370	1.239.057	102,09	69,48
2	Gía trị SX	Trđ	50.960	86.502	55.986	109,86	64,72
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	6.900	13.613	7.969	115,49	58,54

4	Đầu tư XDCB	Trđ	101.589	2.356	2.457	2,42	104,29
5	Tiền lương bq/người/tháng	Trđ	9,79	9.73	9.43	96,32	96,92
6	Cổ tức/Vốn CP	%	8	14	8	100.00	57.14

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành (danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành):

1	Nguyễn Đoan Trang	Giám đốc	
2	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Giám đốc	
3	Trần Tất Thành	Phó Giám đốc	Thôi giữ chức PGĐ Công ty kể từ ngày 15/9/2020.
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó Giám đốc	
5	Nguyễn Trung Tuyến	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/6/2020
6	Trần Thị Ngọc Uyển	Kế toán trưởng	

(*) Bà Nguyễn Đoan Trang - Giám đốc công ty

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/10/1968
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đức Thọ - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Nhà số 44 ngõ 208 đường Giải phóng - TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Địa chất, Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 03/1994 - 9/1997	CN Công ty Than Cẩm phả tại Hà Nội	Chuyên viên, phó phòng tổng hợp
Từ 10/1997 - 07/2001	Công ty Xuất nhập khẩu than Việt Nam	Phó phòng, trưởng phòng XNK 4
Từ 04/2002 - 12/2004	Công ty Du lịch và Thương mại Than Việt Nam	Trưởng phòng TM
Từ 01/2005 - 03/2008	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Phó Giám đốc
04/2008 – 31/12/2012	Công ty CP Du lịch và TM - TKV nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc
Từ 01/2013 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Thành viên HĐQT, Giám đốc Cty

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Công ty – Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ : 62.422 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/04/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tân Phúc – huyện Ân Thi – tỉnh Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 36/63 Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại ngữ, kỹ Sư Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/1996-9/1997	CN Cty Than Cẩm Phả tại Hà Nội	Chuyên viên
10/1997 – 02/2002	Công ty Xuất nhập khẩu than	Chuyên viên
03/2002 – 07/2002	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Chuyên viên
08/2002 – 12/2004		P.phòng TM
01/2005 – 10/2005		Tr.phòng TM
11/2005 – 04/2013	Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV nay là Công ty CP Du lịch và TM - Vinacomin	Tr. phòng XNK I
05/2013 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin	Phó Giám đốc Cty

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 44.392 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Trần Tất Thành - Phó Giám đốc:

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/01/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chính Nghĩa – Kim Động – Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1306 tòa nhà licoji 12, số 21 Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1993-11/1998	Công ty TNHH Hải Âu	Nhân viên
2/1999 – 8/2000	K/S Tư nhân tại Hà Nội	Nhân viên
9/2000 – 1/2001	K/S Biển đông – QN	Nhân viên
02/2001 - 1/2003	K/S Biển đông – QN	Trợ lý giám đốc
2/2003 – 3/2004	K/S Biển đông - Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Phó giám đốc
4/2004 – 4/2005	K/S Biển đông - Công ty CP Du lịch và Thường mại - TKV	Giám đốc
5/2005 – 12/2005	Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Phó giám đốc
1/2006 - 8/2010	Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty CP Du lịch và Thương mại - TKV	Thành viên HĐQT, Giám đốc CN
9/2010 - 5/2015	Công ty CP Du lịch và TM - TKV nay là Công ty CP Du lịch và TM - Vinacomin	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Cty
6/2015 - 12/2018	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Phó giám đốc Cty
01/2019 đến 14/9/2020	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin - Chi nhánh Hà Nội	Phó giám đốc Cty kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội
15/9/2020 đến nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin - Chi nhánh Hà Nội	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ: 10.016 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Phó Giám đốc

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1979
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: P909 Tòa Nam, CC Chelsea Park, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2002 – 4/2010	Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin	Chuyên viên phòng XNK
5/2010 – 4/2013		Phó phòng XNK I
05/2013 – 04/2019		Trưởng phòng XNK I
Từ 15/6/2015 đến nay		Thành viên HĐQT
01/5/2019 đến nay		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 146.812 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

(*) Ông Nguyễn Trung Tuyến - Phó Giám đốc *(Bổ nhiệm PGĐ công ty từ ngày 15/6/2020)*

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/9/1974
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hoàng Quế - Đông Triều- Quảng Ninh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12, Khu 3, Phường Bãi Cháy, Hạ Long, Quảng Ninh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/1994- 6/1996	Trường ĐTBDCB QN- Cty Than Hòn Gai	Nhân viên
07/1996-03/1997	Trường đào tạo nghề Mỏ Hòn Gai	Nhân viên
04/1997-12/2001	KS Biển Đông-Cty Du lịch Than Việt Nam	Nhân viên lễ tân
01/2002-12/2002	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Tổ trưởng lễ tân
01/2003-04/2005	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Phó giám đốc
05/2005-12/2006	KS Biển Đông-Cty Du lịch và Thương mại -TVN	Giám đốc
01/2007-08/2010	CN Quảng Ninh- Cty CP Du lịch và Thương mại -TKV	Phó giám đốc
09/2010-14/6/2020	CN Quảng Ninh -Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin	Giám đốc

15/6/2020- Nay	Công ty CP Du lịch và Thương mại-Vinacomin	Phó giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty kể từ ngày 15/6/2020.
- Số cổ phần nắm giữ: 6.537 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không

(*) Bà Trần Thị Ngọc Uyển – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 18/04/1966
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Huyện Yên Mỹ - Tỉnh Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Phòng A902, CT5A, Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
01/1988 - 01/1993	Nhà máy cơ khí Trung tâm Cẩm Phả	Chuyên viên kế toán
02/1993 - 7/1997	Nhà máy bia- Công ty bía cẩm phả	Chuyên viên Kế toán
8/1997 - 01/2002	Nhà máy bia- Công ty bía cẩm phả	Phó phòng kế toán
2/2002 - 9/2002	Công ty du lịch và Thương mại	Chuyên viên Kế toán
10/2002- 12/2005	Công ty du lịch và Thương mại-TKV	Phó phòng kế toán
01/2006 đến nay	Công ty CP Du llịch và Thương mại - Vinacomin (trước là Công ty CP Du lịch và Thương mại –TKV)	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 9.059 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

***2.2. Những thay đổi trong ban điều hành*:** Trong năm 2020, trong ban điều hành Công ty có sự thay đổi nhân sự:

- Ông Nguyễn Trung Tuyến - Giám đốc chi nhánh Quảng Ninh được bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty kể từ ngày 15/6/2020.

- Ông Trần Tất Thành - Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội thôi giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty kể từ ngày 15/9/2020, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Hà Nội từ ngày 15/9/2020.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tại thời điểm 31/12/2020 lao động của Công ty là 629 người, tăng 34 người so với cuối năm 2019.

- Chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách tiền lương, tiền công: Tiền lương trả cho người lao động thực hiện trên nguyên tắc làm việc gì, giữ chức vụ gì, đóng góp ở mức độ nào thì hưởng theo công việc và mức độ đó. Công ty thực hiện trả lương cho cán bộ công nhân viên theo quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương. Tạo công ăn việc làm cho người lao động khối du lịch và khách sạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, đảm bảo tiền lương thu nhập, không để bất kỳ CBNV nào phải nghỉ việc.

+ Chính sách khen thưởng: Tiền thưởng cho cán bộ công nhân viên được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, công khai và căn cứ vào thành tích của người lao động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty thực hiện khen thưởng theo quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty.

+ Các chính sách khác: Ngoài ra công ty còn có chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên; nghỉ dưỡng hàng năm, bảo hộ lao động; quy chế sử dụng quỹ phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế hàng năm…

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện các khoản đầu tư như sau:

STT	Hạng mục	Kế hoạch Điều chỉnh	Thực hiện bao gồm VAT	Tỷ lệ (%)
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926		0,0%
2	Đầu tư nâng cấp phần mềm kế toán Công ty	150	147	98%
3	Đầu tư máy sấy công nghiệp phục vụ SXKD khách sạn Vân Long	121	121	100%
4	Xây dựng TT lữ hành - Truyền thông CNVL	845	767	91%
5	Nhà chế biến suất ăn công nghiệp - CNVL	1.423	1.299	91%
6	Hệ thống máy lọc nước phục vụ SXKD tại VPCQ Công ty	124	123	99%
	Tổng cộng	**101.589**	**2.457**	**2,4%**

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính: *ĐVT: đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	601.153.385.862	481.875.886.079	-19,84%
Doanh thu thuần	1.777.654.681.402	1.237.137.844.802	-30,41%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.734.284.048	7.576.962.945	-29,41%
Lợi nhuận khác	2.878.802.596	391.704.749	-86,39%

Lợi nhuận trước thuế	13.613.086.644	7.968.667.694	-41,46%
Lợi nhuận sau thuế	10.831.060.639	6.374.934.155	-41,14%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	32,31%	31,37%	-2,91%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	 1,05 lần 0,63 lần	 1,06 lần 0,62 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	 0,90 lần 9,01 lần	 0,88 lần 7,33 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân) + Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	 8,82 vòng 2,95 lần	 5,31 vòng 2,28 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	 0,61% 18,03% 1,80% 0,60%	 0,52% 11,03% 1,32% 0,61%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 2.500.056 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 2.500.056 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu thường
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.056 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: không có

5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông lớn. *Trong đó:* - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	64,86% 36%	1.621.496 900.021

	- Công ty CP Lốp Xe Việt - Ông Vũ Mạnh Thắng - Bà Nguyễn Quỳnh Phương	15% 7,99% 5,87%	375.000 199.663 146.812
2	Cổ đông nhỏ. *Trong đó:* - Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong - Các cá nhân khác	35,14% 0,80% 34,34%	878.560 20.000 858.560

- Phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông tổ chức. Trong đó: - Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty CP Lốp Xe Việt - Công ty CP Giao nhận vận tải Thuận Phong	51,8% 36% 15% 0,8%	1.295.021 900.021 375.000 20.000
2	Cổ đông cá nhân	48,2%	1.205.035

- Phân theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông trong nước	99,96%	2.499.056
2	Cổ đông nước ngoài	0,04%	1.000

+ Phân theo tiêu chí cổ đông nhà nước, cổ đông khác:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Cổ phần
1	Cổ đông nhà nước: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	36%	900.021
2	Cổ đông khác	64%	1.600.035

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2020, vốn đầu tư của chủ sở hữu không có thay đổi.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có cổ phiếu quỹ; năm 2020 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác: Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không có các cổ phiếu khác; năm 2020 không có giao dịch cổ phiếu khác.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình chung, những khó khăn và thuận lợi:

- Thuận lợi: Với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép "Vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế", kinh tế Việt Nam vẫn đạt được kết quả tích cực với việc duy trì mức tăng trưởng dương với GDP cả năm đạt 2,91%, nằm trong nhóm các nước có mức tăng trưởng cao nhất thế giới.

Năm 2020, Tập đoàn đã thực hiện thành công "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa đảm bảo ổn định sản xuất, kinh doanh hiệu quả; sản lượng điện và Alumin sản xuất năm 2020 của TKV đạt cao nhất từ trước đến nay. Tổng doanh thu TKV đạt 123.425 tỷ đồng, nộp ngân sách Nhà nước 19.500 tỷ đồng, lợi nhuận toàn Tập đoàn đạt gần 3.000 tỷ đồng. Riêng tiền lương bình quân chung của Tập đoàn đạt 12,8 triệu đồng/người/tháng.

- Khó khăn: Năm 2020 được xem là một năm nhiều khó khăn và thách thức nhất của nền kinh tế Việt Nam kể từ khi đổi mới và hội nhập. Diễn biến khó lường của đại dịch Covid-19 kéo dài từ cuối năm 2019 và sự mất ổn định của nền kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội. Năm 2020 cũng là năm chúng ta hứng chịu nhiều thiệt hại nặng nề do thiên tai dịch bệnh xảy ra dồn dập và khốc liệt chưa từng có.

Việt Nam chứng kiến tốc độ tăng trưởng giảm và lĩnh vực du lịch bị ảnh hưởng đặc biệt nặng nề. Theo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL), lượng khách quốc tế cả năm 2020 giảm gần 80% so với năm 2019; khách du lịch trong nước cũng giảm gần 50%; khoảng 40-60% lao động ngành du lịch bị mất việc làm hoặc cắt giảm ngày công; khoảng 95% doanh nghiệp lữ hành ngừng hoạt động; nhiều khách sạn phải đóng cửa, công suất sử dụng phòng có thời điểm chỉ đạt từ 10-15%; tổng thu du lịch cả nước thiệt hại lên đến 530 nghìn tỷ đồng (tương đương 23 tỷ USD).

1.2. Kết quả thực hiện năm 2020:

- Doanh thu: 1.239,05 tỷ đồng, đạt 102% KHĐC, bằng 70% so CK;
- GTSX: 55,9 tỷ đồng, đạt 110% KHĐC, bằng 65% so CK;
- LN: 7,9 tỷ đồng, đạt 115% KHĐC, bằng 59% so CK.
- Lao động bình quân: 621 người, bằng 106% so CK
- Tiền lương bình quân: 9,43 triệu đồng/ người/ tháng, bằng 97% so CK.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 2.457 triệu đồng.
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/Vốn Điều lệ

2. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

a) Về kinh doanh Du lịch lữ hành:

Năm 2020 là một năm nhiều khó khăn và thử thách đối với các đơn vị kinh doanh lữ hành. Ngay từ đợt sóng Covid đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam vào tháng 2/2020, toàn bộ các tour du lịch đều bị khách báo hủy hoặc tạm dừng cho đến khi dịch bệnh được khống chế an toàn. Kinh doanh tour outbound bị dừng lại hoàn toàn và tour nội địa cũng rất bấp bênh bởi Covid-19 vẫn luôn tiềm ẩn những nguy cơ khó lường và tiếp tục quay trở lại Việt Nam lần 2 (cuối tháng 7), lần 3 (đầu tháng 12) từ những nguồn rất khó kiểm soát.

Khi tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, để kích cầu du lịch nội địa, tạo điều kiện để người dân du lịch tới các vùng miền trong bối cảnh bình thường mới sau các đợt bùng phát dịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phát động chương trình kích cầu du lịch vào tháng 5-2020 (với chủ đề "Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam") và tháng 9-2020 (với chủ đề "Du lịch Việt Nam an toàn, hấp dẫn"). Với tình hình đó, bộ phận du lịch lữ hành Công ty đã kịp thời đón bắt nhu cầu của thị trường, tập trung khai thác các chùm tour nội địa

đi các tuyến ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh như: Cao Bằng, Hà Giang, Sapa, Hạ Long, Cát bà, Miền Tây Nam Bộ, Phú Quốc, Côn Đảo ….

Năm 2020, Công ty tổ chức được khoảng: 231 đoàn khách /10.753 lượt khách, trong đó phục vụ trong TKV: 190 đoàn khách/ 9.340 lượt khách, ngoài TKV 41 đoàn khách/1.413 lượt khách.

Kết quả, doanh thu du lịch lữ hành năm 2020: 53,6 tỷ đồng, đạt 104% KHĐC, bằng 37% so CK; GTSX: 6 tỷ đồng, bằng 121% so KHĐC, bằng 49% so với CK.

b) Kinh doanh VMB:

Trong bối cảnh ngành hàng không chịu thiệt hại nặng nề do dịch bệnh, du lịch đình trệ, kéo theo kinh doanh vé máy bay cũng giảm sút rõ rệt, nhiều tháng không có doanh thu. Không có đường bay quốc tế, tần suất bay nội địa giảm, khách tour và khách công vụ đều hạn chế tối đa nhu cầu đi lại và tham quan. Ngoài ra, việc khách đăng ký vé sau đó hoãn hủy do các đợt dịch bùng phát cũng ảnh hưởng đến kinh doanh vé máy bay của Công ty. Tuy nhiên, trong tình hình đó, bộ phận kinh doanh vé máy bay vẫn linh hoạt và chủ động làm việc với các hãng hàng không để đảm bảo quyền lợi cho các khách hàng hoãn/hủy. Từ tháng 10/2020, bộ phận vé đã triển khai làm việc với Vietnam Airline để trở thành đại lý cấp 1 và đang trong quá trình đào tạo để chuyên nghiệp hóa hơn nữa mảng kinh doanh này.

Năm 2020, Doanh thu VMB toàn Công ty đạt: 9,4 tỷ đồng, đạt 90% KHĐC và bằng 32% so CK; GTSX đạt: 467 triệu đồng, đạt 111% so KHĐC, bằng 31% so CK.

c) Kinh doanh khách sạn:

Doanh thu khách sạn năm 2020 toàn Công ty thực hiện: 13,2 tỷ đồng, đạt 116% KHĐC; bằng 111% so CK; GTSX: 7,2 tỷ đồng, đạt 114% KHĐC; bằng 99% so CK. Trong đó:

*) Kinh doanh phòng:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, 2 khách sạn của Công ty trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh cũng không nằm ngoài những khó khăn chung.

- Kinh doanh phòng khách sạn Biển Đông:

Do thị trường du lịch bị đóng băng, cơ sở vật chất khách sạn xuống cấp, hiện đang duy trì hoạt động SXKD ở mức tốt nhất trong thời gian chờ triển khai đầu tư xây dựng khách sạn mới. Doanh thu năm 2020 khách sạn Biển Đông đạt: 362 triệu đồng; Công suất phòng chỉ đạt: 9,4%.

- Kinh doanh phòng Khách sạn Vân Long:

Theo yêu cầu của tỉnh Quảng Ninh và TP. Cẩm Phả, kể từ tháng 5/2020 Khách sạn Vân Long đón khách cách ly trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, đây vừa là cơ hội vừa là thách thức bởi tiềm ẩn nhiều rủi ro trong quá trình triển khai thực hiện. Tuy nhiên bằng sự quyết tâm, tuân thủ các quy tắc an toàn phòng chống dịch, năm 2020 kinh doanh phòng khách sạn Vân Long đạt tốt so với KH và CK. Doanh thu: 4,2 tỷ đồng, bằng 110% so với KHĐC và bằng 128% so với CK; Công suất sử dụng phòng đạt 49%.

*) Kinh doanh ăn uống:

Tận dụng lợi thế có sẵn là đội ngũ đầu bếp chuyên nghiệp và cơ sở vật chất tại Khách sạn Biển Đông và Khách sạn Vân Long. Để tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động khối du lịch, khách sạn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19, Công ty đã cho ra đời thương hiệu VTTC Food với các sản phẩm chế biến sẵn như: Mắm tép Vân Long, cá kho Biển Đông, bánh mì mỏ... và các sản phẩm hải sản/nông sản từ nguồn nguyên liệu sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh Tây Nguyên để chào bán ra thị trường một số tỉnh như: Hà Nội, Quảng Ninh và một số tỉnh lân cận khác.

Doanh thu mảng kinh doanh ăn uống năm 2020: 8,2 tỷ đồng, bằng 120% so với KHĐC và bằng 131% so với CK; GTSX: 2,2 tỷ đồng, đạt 129% KHĐC; bằng 124% so CK.

2.2. Công tác truyền thông Marketing

Trong tình hình khó khăn của hoạt động kinh doanh, sự đình trệ của kinh doanh du lịch, vai trò của công tác truyền thông marketing lại cần phát huy hơn bao giờ hết. Năm qua, bộ phận này luôn hoạt động một cách tích cực: Vừa tuyên truyền, cập nhật các biện pháp phòng chống dịch đến với NLĐ; vừa giới thiệu các sản phẩm của Công ty đến với khách hàng qua việc thường xuyên đăng bài, quảng bá các sản phẩm tour tuyến mới trong giai đoạn kích cầu du lịch nội địa; chia sẻ những hình ảnh đẹp, những điểm đến hấp dẫn, kịp thời ghi lại những cảm nhận của khách hàng trong mỗi hành trình; vừa tích cực giới thiệu, tiếp thị các sản phẩm VTTC Food và Hasoco trong sự chuyển hướng kinh doanh mới "sáng tạo mùa covid" của Công ty; phản ánh các hoạt động đầy ý nghĩa, thiết thực của Công ty với các chương trình thiện nguyện và ủng hộ trong mùa dịch như: ủng hộ kinh phí và cùng với Uỷ ban MTTQ Quận Cầu Giấy - Hà Nội phát gạo từ thiện cho hàng trăm người dân gặp khó khăn; ủng hộ nước rửa tay sát khuẩn và khẩu trang cho 21 trường trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, tham gia chương trình hiến máu tình nguyện; thăm hỏi và tặng quà cho trẻ em vùng cao nhân dịp năm học mới tại Hà Giang và Mù Cang Chải, ủng hộ đồng bào miền Trung bị bão lũ …tạo hiệu ứng lan tỏa hình ảnh và thương hiệu VTTC đến được với rộng rãi khách hàng.

Năm 2020, dù rất khó khăn, Công ty vẫn quyết tâm tham gia Hội chợ du lịch quốc tế VITM. Bám sát chủ đề "chuyển đổi số để phát triển du lịch", trong khuôn khổ hội chợ VTTC đã giới thiệu sản phẩm tour đến khách hàng bằng mã QRCode và dòng sản phẩm VTTC FOOD cũng được chính thức trình làng.

Năm nay, cũng là năm thứ 2 liên tiếp Công ty được Hiệp hội Du lịch Việt Nam trao tặng danh hiệu "Doanh nghiệp lữ hành quốc tế đưa khách ra nước ngoài hàng đầu Việt Nam".

2.3. Kinh doanh thương mại:

Năm 2020, trong bối cảnh khó khăn chung do tác động của đại dịch Covid làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, hiệu quả kinh doanh các sản phẩm cốt lõi bị sụt giảm khá nhiều so với cùng kỳ năm trước. Mặt hàng lốp và hóa chất, hai mặt hàng chủ lực đóng góp chính trong kết quả SXKD của toàn Công ty đang bị cạnh tranh khốc liệt bởi các đối thủ; mặt hàng lốp đặc chủng bị ảnh hưởng về tiến độ giao hàng do một số nước áp dụng chính sách phong tỏa để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh và giá nhập lốp vẫn ở mức cao do không được hưởng chính sách thuế nhập khẩu ưu đãi theo hiệp định CPTPP; giá cả mặt hàng hóa chất lên xuống thất thường; việc tiêu thụ than chậm dẫn đến lượng tồn kho lớn, giảm và giãn cách sản xuất đặc biệt từ Quý 3/2020 của TKV cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến nhu cầu mua sắm vật tư thiết bị của các đơn vị truyền thống; Xưởng sửa chữa lốp của VTTC vẫn duy trì ổn định phát triển và nâng cao năng suất với việc bổ sung thêm máy vá bằng công nghệ vá túi khí, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ trong công tác chăm sóc sản phẩm sau bán hàng, hỗ trợ đắc lực cho mảng kinh doanh lốp của Công ty. Về tổng thể, kinh doanh thương mại vẫn giữ vai trò xương sống, giúp Công ty cân đối các nguồn lực để đứng vững trước khủng hoảng trong năm 2020.

Năm 2020, doanh thu thương mại toàn Công ty đạt:1.033 tỷ đồng, bằng 102% so KHĐC và bằng 70% so CK; GTSX : 34 tỷ đồng, đạt 107% KHĐC và bằng 69% so CK.

2.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ TKV:

Năm 2020 là một năm nhiều khó khăn đối với bộ phận làm công tác phục vụ. Trong giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp thì việc đảm bảo an toàn tuyệt đối cho Cơ quan Tập đoàn tại hai đầu Hà Nội và Hạ Long luôn là nhiệm vụ được đặt lên hàng đầu. CBCNV bộ phận phục vụ Văn phòng TKV đã nỗ lực để vừa thực hiện công tác phòng chống dịch, vừa hoàn thành tốt công tác phục vụ Tập đoàn, đảm bảo mọi hoạt động được vận hành thông suốt, đúng quy trình, đảm bảo chất lượng phục vụ, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn về tài sản cho Cơ quan Tập đoàn; thực hiện đầy đủ và nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, địa phương và Tập đoàn TKV trong công tác phòng, chống dịch Covid -19.

Doanh thu năm 2020: 11,4 tỷ đồng, đạt 101% KHĐC và bằng 111% so CK.

2.5. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Với nhiệm vụ phục vụ bữa ăn Công nghiệp cho CBCNV và công nhân trên khai trường mỏ. Năm 2020, Công ty vẫn duy trì ổn định cung cấp bữa ăn công nghiệp cho CBCNV Công ty than Đèo Nai, Tây Nam Đá Mài, Hà Tu, Cọc Sáu và Nhiệt điện Cẩm Phả với tinh thần trách nhiệm cao nhất đảm bảo an toàn phòng dịch.

Trong điều kiện phải phục vụ các bữa ăn tập trung cho hàng nghìn Công nhân mỏ đã tạo ra thách thức không nhỏ đối với công tác phòng chống dịch tại các bếp ăn trên khai trường mỏ. Chính vì vậy, Ban điều hành Công ty luôn tập trung chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và kiểm tra thường xuyên qui trình vận hành của các phòng dịch vụ đời sống để đảm bảo an toàn và chất lượng phục vụ. Bên cạnh đó không ngừng rà soát, bổ sung, bảo trì các trang thiết bị tại các nhà ăn, đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tốt cho NLĐ tại các tổ dịch vụ.

Kể từ 5/9 Công ty bắt đầu triển khai cung cấp suất ăn công nghiệp cho 06 trường học trên địa bàn thành phố Cẩm Phả tại Chi nhánh Vân Long với sản lượng từ 1.700 – 2.000 suất ăn/ngày đã góp phần nâng cao thương hiệu và uy tín của Công ty trên địa bàn Thành Phố Cẩm Phả và tỉnh Quảng Ninh.

Năm 2020, Công ty đã cung cấp được: 1,6 triệu suất ăn công nghiệp và 1,5 triệu suất ăn bồi dưỡng độc hại, doanh thu đạt: 121,6 tỷ đồng, bằng 102% so KHĐC, 110% so CK; GTSX: 5,8 tỷ đồng, bằng 113% so KHĐC, 110% so CK.

3. Công tác quản lý:

Tiếp tục với vai trò là "Người tham mưu", trong năm qua, một năm với biến động lớn chưa từng có do đại dịch Covid 19, hơn lúc nào hết công tác quản lý càng được quan tâm và chú trọng. Năm 2020, bộ phận quản lý vẫn hỗ trợ đắc lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp Ban lãnh đạo nhanh chóng đưa ra các giải pháp ứng biến kịp thời, nhạy bén, quyết liệt cho mùa dịch, nhằm khắc phục sự ngưng trệ và giảm sút nghiêm trọng trong kinh doanh. Trong năm 2020 không có bất kỳ người lao động nào phải nghỉ việc do ảnh hưởng bởi dịch bệnh, đời sống và thu nhập của 100% NLĐ trong Công ty được đảm bảo.

4. Công tác đầu tư:

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, Công ty đã Chủ động cân đối năng lực tài chính, biến động của thị trường để điều chỉnh triển khai các hạng mục đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê duyệt cho phù hợp và hiệu quả hơn, phù hợp với năng lực tài chính của Công ty và mang lại hiệu quả tích cực ngay trong giai đoạn khó khăn hiện tại. Cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Hạng mục	Kế hoạch ĐHĐCĐ 2020	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch xin điều chỉnh năm 2020	Thực hiện	Thực hiện so với KHĐC
I	**Các hạng mục đầu tư ĐHĐCĐ thông qua đầu năm**	**109.941**	**-**	**10.744**	**99.197**	**268**	
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926			98.926		
2	Đầu tư Nhà hàng - Café Vân Long	5.000		5.000	-		
3	Đầu tư cải tạo sảnh lễ tân, Bar và phòng khách sạn Vân Long	2.500		2.500	-		
4	Đầu tư phần mềm điều hành tour Du lịch	500		500	-		
5	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD CNHN	1.347		1.347	-		
6	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD CNQN	1.347		1.347	-		
7	Đầu tư nâng cấp phần mềm kế toán Công ty	150			150	147	98%
8	Đầu tư máy sấy công nghiệp phục vụ SXKD khách sạn Vân Long	121			121	121	100%
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	50		50	-		
II	**Các hạng mục đầu tư bổ sung**	**-**	**2.392**	**-**	**2.392**	**2.189**	**91%**
1	Xây dựng TT lữ hành – Truyền thông CNVL		845		845	767	91%
2	Nhà chế biến suất ăn công nghiệp - CNVL		1.423		1.423	1.299	91%
3	Hệ thống máy lọc nước phục vụ SXKD tại VPCQ Công ty		124		124	123	99%
	Tổng cộng	**109.941**	**2.392**	**10.744**	**101.589**	**2.457**	**2,42%**

Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 đạt: 2.457 triệu đồng bằng 2,2 % so với kế hoạch đầu năm và bằng 2,4% KH điều chỉnh.

Dự án đầu tư khách sạn Biển Đông đã triển khai xong bước xin phê duyệt quy hoạch 1/200, và đang tiến hành rà soát các thủ tục cũng như điều kiện cần thiết để triển khai dự án có hiệu quả khi điều kiện cho phép.

5. Tình hình tài chính:

5.1 Tình hình tài sản:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020
I	**Tài sản ngắn hạn**	**567.487.429.152**	**449.309.733.994**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	72.206.621.004	19.859.004.671
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	269.082.953.235	241.243.664.835
4	Hàng tồn kho	224.943.996.296	185.720.690.667
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.253.858.617	2.486.373.821
II	**Tài sản dài hạn**	**33.665.956.710**	**32.566.152.085**

1	Các khoản phải thu dài hạn	507.658.465	502.006.844
2	Tài sản cố định	11.535.682.763	10.999.835.635
	- Tài sản cố định hữu hình	11.326.970.391	10.721.968.257
	- Tài sản cố định vô hình	208.712.372	277.867.378
3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn	295.179.091	295.179.091
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	295.179.091	295.179.091
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
6	Tài sản dài hạn khác	21.327.436.391	20.769.130.515
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**601.153.385.862**	**481.875.886.079**

Tổng tài sản năm 2020 giảm 19,84% so với năm 2019 là do chủ yếu các khoản sau:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 52.348 triệu đồng.

+ Phải thu ngắn hạn giảm 27.839 triệu đồng: Do song song với việc đẩy mạnh bán hàng, Công ty đã tích cực thu hồi công nợ bán hàng trong năm.

+ Hàng hóa tồn kho giảm 39.223 triệu đồng: Công ty đã tích cực đẩy mạnh bán hàng.

+ Tài sản ngắn hạn khác tăng 1.232 triệu đồng: Do mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động SXKD của công ty.

+ Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao theo thời gian hữu ích của tài sản và phù hợp theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình là giá trị phần mềm kế toán, phần mềm báo cáo quản trị nội bộ, phần mềm kinh doanh trực tuyến quản trị hàng không về bán vé máy bay và Website Công ty.

+ Chi phí dài hạn khác giảm 558 triệu đồng: Do Công ty phân bổ chi phí thuê dài hạn trả tiền một lần văn phòng Công ty tại Tầng 8 tòa nhà Việt á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội và phân bổ các chi phí trả trước dài hạn phục vụ sản xuất kinh doanh vào chi phí trong năm.

5.2 Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị tính : Đồng

TT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020
I	**Nợ ngắn hạn**	**541.080.593.853**	**424.059.925.883**
1	Phải trả người bán	351.135.158.900	204.575.332.600
2	Người mua trả tiền trước	4.307.478.917	3.370.481.264

3	Thuế phải nộp NSNN	2.709.356.433	5.336.758.857
4	Phải trả người lao động	19.559.340.410	16.474.171.237
5	Vay và nợ ngắn hạn	143.473.056.971	155.539.045.544
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi	7.221.406.057	6.591.941.072
7	Các khoản phải trả khác	12.674.796.165	32.172.195.309
II	**Nợ dài hạn**	**0**	**0**
1	Vay dài hạn		
2	Quỹ phát triển KH và công nghệ		
	TỔNG CỘNG NỢ	**541.080.593.853**	**424.059.925.883**

Tổng nợ phải trả năm 2020 giảm 21,63% so với năm 2019 chủ yếu do các khoản sau:

+ Phải trả người bán giảm 146.560 triệu đồng: Do Công ty tăng cường việc trả nợ cho nhà cung cấp.

+ Người mua trả tiền trước giảm 937 triệu đồng.

+ Thuế và các khoản phải trả ngân sách Nhà nước tăng 2.627 triệu đồng.

+ Phải trả người lao động giảm 3.085 triệu đồng.

+ Các khoản vay và nợ ngắn hạn tăng 12.066 triệu đồng: Với đặc thù kinh doanh thương mại nhất là nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị đặc chủng cho khai thác mỏ trong nước chưa sản xuất được, Công ty luôn phải có nguồn vốn lưu động lớn để chuẩn bị hàng hóa khi khách hàng yêu cầu. Do đó Công ty đã phải vay các tổ chức tín dụng để có nguồn tiền thanh toán tiền hàng.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi giảm 629 triệu đồng: Sau khi nhận được nguồn từ phân phối lợi nhuận năm 2019, Công ty đã chi động viên khen thưởng CBCNV có thành tích trong SXKD và thăm quan nghỉ mát trong năm 2020.

+ Các khoản phải trả khác tăng 19.497 triệu đồng: Do trong năm công ty có đặt cọc tiền mua hàng hóa nhập khẩu (L/C Upas).

5.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Chính sách: Không có điều chỉnh lớn trong năm.

+ Cơ cấu tổ chức: Trong năm không có thay đổi.

6. Kế hoạch phát triển trong tương lai

6.1 Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021:

a) Mục tiêu:

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế - xã hội, mục tiêu cơ bản của Công ty trong năm 2021 là tập trung tháo gỡ từng bước, tìm hướng kinh doanh mới để duy trì việc làm và đời sống ổn định cho CBCNV. Tìm các giải pháp tăng năng suất người lao động, tăng hiệu quả kinh doanh ở những lĩnh vực ít chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Giữ vững thị trường của các mặt hàng kinh doanh thương

mại có thể mạnh, phát triển các mặt hàng mới có tiềm năng. Chuẩn bị các giải pháp để sẵn sàng triển khai hoạt động kinh doanh mảng du lịch lữ hành khi dịch bệnh được kiểm soát.

b) Nhiệm vụ:

2.1. Kế hoạch SXKD:

- Doanh thu: 1.142 tỷ đồng
- GTSX: 48,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 6,5 tỷ đồng
- TLBQ: 7,84 trđ/ng/tháng

2.2. Kế hoạch đầu tư năm 2021:

- Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông
- Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long
- Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long
- Đầu tư tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai
- Đầu tư nhà giới thiệu sản phẩm Ocop - CNVL
- Đầu tư màn hình Led Q4 – Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long
- Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch
- Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNQN
- Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNVL
- Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD Công ty
- Tiếp tục triển khai các bước của giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án khách sạn Biển Đông.

6.2 Các giải pháp thực hiện:

6.2.1 Về sản xuất kinh doanh:

6.2.1.1. Kinh doanh du lịch:

a) Du lịch lữ hành:

- Do tác động của đại dịch Covid-19, xu hướng du lịch nội địa sẽ tăng cao trong năm 2021. Khách hàng có xu hướng đi du lịch theo nhóm nhỏ, tránh những địa điểm quá đông đúc. Vì vậy, cần xây dựng các tour du lịch đảm bảo vừa hấp dẫn, ấn tượng vừa chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, bảo đảm an toàn, phù hợp với nhu cầu tham quan nghỉ mát của mọi du khách.

- Công tác thị trường luôn là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, do đó không ngừng bám sát thị trường truyền thống trong TKV, thường xuyên tiếp cận mở rộng thị trường ngoài TKV, khách lẻ. Bên cạnh đó phải chăm sóc tốt khách hàng trước và sau mỗi chuyến đi, đón nghe sự đánh giá và xử lý, khắc phục, cải thiện chất lượng dịch vụ khi khách hàng phản hồi.

- Nghiên cứu mở rộng các hoạt động liên quan như: Tổ chức sự kiện, hoặc có thể liên kết cùng các đơn vị tổ chức sự kiện chuyên nghiệp để thực hiện các khâu: đặt ăn uống, khách sạn, vận chuyển... Đây là một loại hình có "Cầu" khá lớn và mang lại doanh thu đáng kể trong năm 2021.

- Tiếp tục cập nhật, củng cố hệ thống hóa đầu vào để khai thác tối đa các dịch vụ chất lượng cao với chi phí hợp lý, tập trung ký các Hợp đồng nguyên tắc với các nhà cung cấp dịch vụ ăn uống, khách sạn, landtour để có giá và dịch vụ tốt, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng những chính sách khuyến mại hấp dẫn, phù hợp để thu hút khách hàng.

- Cập nhật tình hình dịch bệnh tại các Quốc gia trên Thế giới để có phương án sẵn sàng khai thác một cách hiệu quả và an toàn các tour du lịch quốc tế khi chính phủ cho phép các đường bay quốc tế mở cửa trở lại.

- Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành, điều hành, hướng dẫn viên để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm và dịch vụ tour trên website và mạng xã hội facebook, youtube… để lan tỏa thương hiệu VTTC TRAVEL;

b) Vé máy bay:

- Tiếp tục đa dạng hóa dịch vụ hàng không; tập trung khai thác tối đa nguồn vé giá rẻ, vé kích cầu của tất cả các hãng hàng không trong và ngoài nước nhằm tối ưu lợi thế cạnh tranh về giá tour.

- Triển khai kinh doanh VMB khi là đại lý cấp 1, đào tạo, nâng cao nghiệp vụ để chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh này.

c) Kinh doanh khách sạn và VTTC Food:

Năm 2021, diễn biến dịch bệnh còn phức tạp, Chi nhánh Vân Long tiếp tục thực hiện đón khách cách ly theo chỉ đạo của Tỉnh/thành phố giao cho đến khi có yêu cầu dừng lại. Chi nhánh cần tiếp tục thực hiện tốt và nghiêm túc quy trình phục vụ khách cách ly tại khách sạn. Bên cạnh đó, Chi nhánh cần có những giải pháp kinh doanh cụ thể để sẵn sàng đón khách du lịch và khách công vụ sau khi dừng đón khách cách ly.

Đối với khách sạn Biển Đông: khi xu hướng du lịch nội địa tăng lên, khách du lịch đến với Hạ Long nhiều hơn, Chi nhánh Quảng Ninh cần có kế hoạch tiếp thị và khai thác khách ăn, nghỉ bằng nhiều kênh khác nhau. Nâng cao và củng cố thường xuyên chất lượng phục vụ, thực đơn phong phú. Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác vệ sinh, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị khách sạn để tiếp tục duy trì đón khách trong thời gian chờ xây mới.

Tận dụng năng lực hiện có của 02 khách sạn, phát triển kinh doanh thực phẩm chế biến sẵn và các loại nông sản của địa phương để khắc phục và bù đắp được phần nào doanh thu khách sạn bị sụt giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài.

6.2.1.2. Kinh doanh thương mại:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại để có thể bù đắp được phần thiếu hụt do ảnh hưởng của Covid 19 lên mảng kinh doanh du lịch và khách sạn.

- Tích cực bám sát kế hoạch của các dự án đầu tư trong TKV sẽ được triển khai trong năm 2021 để có phương án tiếp cận, cung cấp vật tư thiết bị kịp thời.

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lốp đặc chủng của các đơn vị trong TKV và cả ngoài TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động, tập trung cải thiện thị phần còn thấp ở một số khách hàng lớn; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vá lốp và cung cấp vật liệu vá cho các đơn vị trong TKV.

- Đảm bảo nguồn cung hóa chất ổn định cho nhôm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá của mặt hàng hóa chất trên thị trường thế giới; tích cực khai thác và tìm kiếm đối tác uy tín cho nhu cầu các sản phẩm vôi, hoá chất và các mặt hàng có liên quan tới sản xuất Alumina đảm bảo an toàn tuyệt đối và giảm thiểu thiếu hụt, rủi ro trong việc vận chuyển, giao nhận. Bên cạnh đó, nghiên cứu mở rộng việc cung cấp hóa chất ra ngoài thị trường TKV.

- Chủ động tìm kiếm các sản phẩm, công nghệ đáp ứng xu hướng cơ giới hoá hạng nhẹ hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

- Nghiên cứu, triển khai xây dựng các mặt hàng chiến lược mới trong bối cảnh nhu cầu sử dụng mặt hàng Neo đang dần bị thu hẹp do TKV ưu tiên sử dụng các sản phẩm trong ngành.

6.2.1.3. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, chỉ đạo việc triển khai dịch vụ ăn ca và bồi dưỡng độc hại của các phòng dịch vụ đời sống, đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng, vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

- Tuyên truyền đến người lao động trong bộ phận ăn ca luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm, thái độ phục vụ ngày càng chuyên nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác an toàn VSTP, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong các bếp ăn.

- Xem xét áp dụng các dây truyền công nghệ hiện đại trong công tác phục vụ ăn ca công nghiệp trên các khai trường mỏ.

6.2.1.4. Kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn năm 2021.

- Chủ động, chu đáo và trách nhiệm cao trong việc giữ gìn trật tự an ninh, giữ gìn vệ sinh, chất lượng bữa ăn công nghiệp, lễ tân, đón tiếp khách, phục vụ hội nghị..v.v…Không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ, sẵn sàng chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để có thể tham gia cung cấp dịch vụ phục vụ khi 2 tòa văn phòng mới của TKV ở 2 Hạ Long và Hà Nội đi vào hoạt động.

6.2.1.5. Công tác truyền thông Marketing:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị và quảng bá sản phẩm du lịch xen kẽ với các sản phẩm VTTC Food và các bài thông tin hữu ích về phòng chống dịch để tăng tương tác với khách hàng, quảng bá thương hiệu Công ty.

- Phối hợp với các đơn vị truyền thông chuyên nghiệp để triển khai kế hoạch truyền thông thương hiệu VTTC Travel một cách chuyên nghiệp và bài bản.

6.2.1.6. Công tác Quản trị:

- Thường xuyên cập nhật các chế độ, chính sách và văn bản pháp luật mới của Nhà nước để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định để phù hợp với mô hình tổ chức quản lý và tình hình hoạt động của Công ty.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ kế cận trong Công ty và nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ 4.0 trong công tác quản lý.

- Thường xuyên rà soát và không ngừng nghiên cứu để đưa ra được những cơ chế khoán hợp lý, phù hợp với tình hình SXKD luôn biến động của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn, bảo toàn và phát triển vốn. Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về nội quy, quy định làm việc, nếp sống văn hóa doanh nghiệp trong Công ty.

6.2.2. Tổ chức thực hiện:

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021, trước hết mỗi CBNV, mỗi bộ phận trong Công ty cần chủ động xây dựng cho mình một kế hoạch hành động cụ thể, phát huy tối đa sức mạnh của sự đoàn kết và tiềm năng sáng tạo, phấn đấu nâng cao hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động.

7. Giải trình của ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Công ty không có ý kiến gì với ý kiến của kiểm toán.

8. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nghiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

8.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Mảng kinh doanh Thương mại và Du lịch của Công ty không sử dụng nhiều đến năng lượng, nước và không phát thải các chất độc hại ra môi trường.

- Mảng kinh doanh khách sạn, ăn uống được xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định, đáp đứng yêu cầu bảo vệ môi trường trong kinh doanh khách sạn.

8.2. Đánh giá liên quan đến người lao động:

- Người lao động được ký hợp đồng với Doanh nghiệp đúng quy định của pháp luật.

- Doanh nghiệp xây dựng quy chế tiền công tiền lương, trả lương theo năng lực đóng góp của từ lao động.

- Đóng BHXH, Y tế, Thất nghiệp, Công đoàn cho người lao động; Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tổ chức các chương trình nghỉ dưỡng và nhiều chính sách khác cho người lao động.

8.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Nộp đầy đủ thuế cho ngân sách Nhà Nước để xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

- Tham gia các phong trào khi địa phương phát động.

- Thăm hỏi, ủng hộ đồng bào ở các vùng khó khăn, nghèo, bão lũ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2020, các hoạt động của Công ty đối mặt với hàng loạt khó khăn do đại dịch bệnh Covid -19 xuất hiện ngay từ đầu năm và kéo dài với những nguy cơ khó lường. Trong đó, hai lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty bị tác động nặng nề nhất. Kinh doanh du lịch bị ngừng trệ trong 2 tháng đầu năm và hoạt động cầm chừng với quy mô hạn chế trong các tháng còn lại. Kinh doanh thương mại bị cản trở cả về tiến độ thực hiện và giảm sút về hiệu quả do chuỗi cung ứng các loại vật tư, máy móc, thiết bị nhập khẩu bị gián đoạn bởi chính sách phong tỏa, cách ly để kiểm soát sự lây lan của dịch bệnh ở nhiều nước trên thế giới.

- Để quản trị, điều hành Công ty duy trì SXKD có hiệu quả trong bối cảnh khó khăn của năm 2020, HĐQT đã luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty từng tháng từng quý, chủ động nắm bắt xu thế của thị trường, diễn biến dịch bệnh cũng như các chủ trương, chính sách của nhà nước và tiềm lực của Công ty, kịp thời chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã vững vàng vượt qua khủng hoảng của năm 2020 và đạt được kết quả rất đáng khích lệ trên nhiều mặt.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua các nghị quyết giao Kế hoạch SXKD hàng quý, các quy chế quản lý nội bộ, xem xét các báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính 6 tháng và cả năm, các nghị quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự… Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Giám đốc Công ty chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các PGĐ và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Trong năm 2020, không có trường hợp nào vi phạm các quy định của Pháp luật hoặc quy định nội bộ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy những thành công đã đạt được, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2021, như sau:

1. Mục tiêu, nhiệm vụ :

- Năm 2021, những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 với những biến thể mới, tiềm ẩn nhiều nguy cơ có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, từ định hướng vĩ mô của nhà nước đến giải pháp vi mô của doanh nghiệp đều cùng chung mục tiêu kép "Vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, vừa nỗ lực phục hồi phát triển kinh tế". Năm 2021 nước ta cũng bắt đầu triển khai tiêm phòng vaccine Covid -19 trên diện rộng và nỗ lực phấn đấu phục hồi phát triển kinh tế xã hội trong trạng thái bình thường mới. Các ngành chịu ảnh hưởng nặng nề do đại dịch như du lịch lữ hành, lưu trú khách sạn và các ngành dịch vụ khác có cơ hội khôi phục trở lại.

- HĐQT xác định nhiệm vụ năm 2021 là: tập trung tháo gỡ từng bước, tìm hướng kinh doanh mới để duy trì việc làm và đời sống ổn định cho người lao động; tăng hiệu quả kinh doanh ở những lĩnh vực ít chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh; giữ vững thị trường của các mặt hàng kinh doanh thương mại có thể mạnh, phát triển các mặt hàng mới có tiềm năng; chuẩn bị các giải pháp để sẵn sàng triển khai hoạt động kinh doanh du lịch khi dịch bệnh được kiểm soát.

- Phấn đấu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trọng yếu sau đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.142.000	
2	GTSX	Triệu đồng	48.923	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.500	
4	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,84	
5	Cổ tức	%	08	
6	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	106.886	

2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Căn cứ điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2021 do ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu trọng yếu và đạt hiệu quả tối ưu trong điều kiện thực tế của năm 2021.
- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tăng cường đẩy mạnh kinh doanh thương mại, làm tốt dịch vụ ăn ca công nghiệp để bù đắp phần thiếu hụt do ảnh hưởng của Covid 19 đối mảng kinh doanh du lịch và khách sạn.
- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và công nghệ phục vụ SXKD trực tiếp.
- Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới một số một số quy chế quản trị nội bộ tạo ra cơ chế linh hoạt hơn nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động SXKD trong tình hình mới và phù hợp với quy định của pháp luật.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú

1	Ông Nguyễn Văn Hải (Bổ nhiệm ngày 16/5/2019, miễn nhiệm ngày 02/3/2020)	Chủ tịch	36%	900.021	Là người đại diện phần vốn của Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
2	Ông Trần Thế Thành (Bổ nhiệm ngày 02/3/2020)	Chủ tịch	36%	900.021	Là người đại diện phần vốn của Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
3	Bà Nguyễn Đoan Trang	Ủy viên	2,50%	62.422	
4	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên	5,87%	146.812	
5	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên	1,76%	44.139	
6	Bà Phan Thị Hằng	Ủy viên	0,04%	1.072	

(Số lượng cổ phiếu được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 26/3/2021 do VSD phát hành ngày 30/3/2021)

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin không thành lập các tiểu ban.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao cho, Hội đồng quản trị đã triển khai phê duyệt kế hoạch năm 2020, các cơ chế quản trị chi phí, tạo động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa các ủy viên HĐQT, giữa HĐQT với cấp uỷ Đảng nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, quy chế của Công ty.

Về quy trình làm việc: HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc "Theo chế độ tập thể". Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều được các thành viên chủ động nghiên cứu, thảo luận để đi đến thống nhất quyết nghị trước khi thực hiện.

Trong năm 2020, HĐQT đã thống nhất thông qua 42 Nghị quyết, ban hành 14 quyết định để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	**Nghị quyết**			
1	01/2020/NQ-VTTC-HĐQT	02/01/2020	Ủy quyền cho giám đốc CNHN ký văn bản	100%
2	02/2020/NQ-VTTC-HĐQT	02/01/2020	Ủy quyền cho giám đốc CNQN ký văn bản	100%
3	03/2020/NQ-VTTC-HĐQT	02/01/2020	Ủy quyền cho giám đốc CNVL ký văn bản	100%
4	04/2020/QĐ-VTTC-HĐQT	21/02/2020	Chuẩn bị tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ	100%

			thường niên năm 2020	
5	05/2020/NQ-VTTC-HĐQT	21/02/2020	Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2019	100%
6	06/2020/NQ-VTTC-HĐQT	21/02/2020	Phê duyệt điều chỉnh thù lao TB kiểm soát chuyên trách	100%
7	07/2020/NQ-VTTC-HĐQT	02/03/2020	Thay đổi nhân sự HĐQT nhiệm kỳ III	100%
8	08/2020/NQ-VTTC-HĐQT	02/03/2020	Thay đổi Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III	100%
9	09/2020/NQ-VTTC-HĐQT	03/03/2020	Điều chỉnh phân công nhiệm vụ HĐQT	100%
10	10/2020/NQ-VTTC-HĐQT	23/03/2020	Thông qua: 1/KH SXKD và KH ĐTXD năm 2020; 2/Danh mục và nội dung các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; 3/Báo cáo của Người đại diện TKV xin ý kiến TKV về nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;	100%
11	11/2020/NQ-VTTC-HĐQT	08/04/2020	Hoãn tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
12	12/2020/NQ-VTTC-HĐQT	10/04/2020	Phê duyệt quy hoạch nhân sự lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2023	100%
13	13/2020/NQ-VTTC-HĐQT	29/04/2020	Chấp thuận thực hiện các HĐ và giao dịch giữa Công ty với Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt nam (TKV), các chi nhánh, công ty con và người liên quan khác của TKV	100%
14	14/2020/NQ-VTTC-HĐQT	08/05/2020	Sửa đổi, bổ sung Hệ thống thang, bảng lương và phụ cấp lương của Công ty	100%
15	15/2020/NQ-VTTC-HĐQT	08/05/2020	Chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
16	16/2020/NQ-VTTC-HĐQT	15/05/2020	Bổ sung nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
17	17/2020/NQ-VTTC-HĐQT	25/05/2020	Bổ nhiệm lại TP .Kế hoạchđầu tư Công ty	100%
18	18/2020/NQ-VTTC-HĐQT	25/05/2020	Phê duyệt BCKTKT dự án đầu tư nâng cấp phần mềm	100%
19	19/2020/NQ-VTTC-HĐQT	12/06/2020	Bổ nhiệm mới 01 PGĐ Công ty; Bổ nhiệm Giám đốc CN Quảng Ninh	100%
20	20/2020/NQ-VTTc-HĐQT	18/06/2020	Chuyển xếp lương cho Người quản lý Công ty	100%
21	21/2020/NQ-VTTC-HĐQT	18/06/2020	Vay vốn NHNo&PTNT CN Quảng Ninh	100%
22	22A/2020/NQ-VTTC-HĐQT	23/06/2020	Ủy quyền giám đốc CNQN ký văn bản	100%
23	22/2020/NQ-VTTC-HĐQT	26/06/2020	Ủy quyền Giám đốc Công ty ký hợp đồng	100%
24	23/2020/NQ-VTTC-HĐQT	26/06/2020	Bổ nhiệm lại TP.DLLH	100%
25	24/2020/NQ-VTTC-HĐQT	30/06/2020	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền thưởng Người quản lý Công ty nhiệm kỳ III	100%
26	25/2020/NQ-VTTC-HĐQT	15/07/2020	Chi trả cổ tức năm 2019	100%
27	26/2020/NQ-VTTC-HĐQT	05/08/2020	1/Thông qua nội dung, lộ trình chi tiết kế hoạch triển khai phương án tăng vốn điều lệ	80%

			2/Thông qua chủ trương điều chỉnh giảm một số chỉ tiêu trọng yếu trong Kế hoạch SXKD năm 2020 do tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19	
28	27/2020/NQ-VTTC-HĐQT	04/09/2020	Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Hệ thống thang lương bảng lương Công ty	100%
29	28/2020/NQ-VTTC-HĐQT	14/09/2020	Công tác nhân sự lãnh đạo, quản lý Công ty: (Bổ nhiệm chính thức GĐCN Hà Nội và TP. Truyền thông Công ty)	100%
30	29/2020/NQ-VTTC-HĐQT	14/09/2020	Thông qua dự thảo sửa đổi bổ sung Quy chế thi đua khen thưởng	100%
31	30/2020/NQ-VTTC-HĐQT	18/09/2020	Vay vốn và bản đảm tiền vay với NHNTMCP Kỹ Thương – CN Đông Đô	100%
32	31/2020/NQ-VTTC-HĐQT	21/09/2020	Phê duyệt BCKTKT dự án Nhà chế biến suất ăn CN – CN Vân Long	100%
33	31A/2020/NQ-VTTC-HĐQT	21/9/2020	Phê duyệt BCKTKT dự án XD Trung tâm lữ hành và Truyền thông - CNVL	100%
34	32/2020/NQ-VTTC-HĐQT	30/9/2020	Bổ nhiệm lại Giám đốc CNVLong	100%
35	33/2020/NQ-VTTC-HĐQT	30/9/2020	Vay vốn và bảo đảm tiền vay với NHTMCP ĐT&PT Việt Nam – CN Ngọc Khánh Hà nội	100%
36	34/2020/NQ-VTTC-HĐQT	20/10/2020	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế TĐKT	100%
37	35/2020/NQ-VTTC-HĐQT	23/10/2020	Bổ nhiệm lại Trưởng phòng TC-HC Công ty	100%
38	36/2020/NQ-VTTC-HĐQT	31/10/2020	Điều chỉnh KH SXKD và ĐTXD năm 20202	100%
39	37/2020/NQ-VTTC-HĐQT	15/12/2020	Thanh lý tài sản hết khấu hao	100%
40	38/2020/NQ-VTTC-HĐQT	15/12/2020	Kiểm điểm, đánh giá nhân sự lãnh đạo, quản lý Công ty năm 2020	100%
41	39/2020/NQ-VTTC-HĐQT	31/12/2020	Kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với Kế toán trưởng Công ty	100%
42	40/2020/NQ-VTTC-HĐQT	31/12/2020	Phê duyệt KH SXKD và ĐTXD năm 2021	100%
II	**Quyết định**			
1	07/QĐ-VTTC-HĐQT	21/02/2020	Thành lập BTC họp ĐHĐCĐ thường niên 2020	
2	12/QĐ-VTTC-HĐQT	02/03/2020	Thay đổi Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III	
3	13/QĐ-VTTC-HĐQT	03/03/2020	Phân công nhiệm vụ trong HĐQT	
4	18/QĐ-VTTC-HĐQT	10/04/2020	Phê duyệt quy hoạch nhân sự lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2020-2023	
5	23/QĐ-VTTC-HĐQT	14/05/2020	Ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương Công ty	
6	25/QĐ-VTTC-HĐQT	15/05/2020	Ban hành QC nâng ngạch, nâng lương	
7	38/QĐ-VTTC-HĐQT	15/06/2020	Bổ nhiệm Phó giám đốc công ty	

8	39/QĐ-VTTC-HĐQT	18/06/2020	Chuyển xếp lương cho Người quản lý Công ty chuyên trách	
9	40/QĐ-VTTC-HĐQT	19/06/2020	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	
10	42/QĐ-VTTC-HĐQT	30/06/2020	Quyết toán tiền thưởng Người quản lsy Công ty nhiệm kỳ III	
11	49/QĐ-VTTC-HĐQT	04/09/2020	Điều chỉnh một số nội dung trong Hệ thống thang, bảng lương Công ty năm 2020	
12	55/QĐ-VTTC-HĐQT	20/10/2020	Ban hành Quy chế TĐKT	
13	55B/QĐ-VTTC-HĐQT	31/10/2020	Điều chỉnh KH SXKD và ĐTXD năm 2020	
14	63/QĐ-VTTC-HĐQT	31/12/2020	Kéo dài thời gian giữ chức vụ KTTr Công ty đối với bà Trần Thị Ngọc Uyển	

1.4 .Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Công ty và Nghị quyết của HĐQT.

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh
1	Ông Trần Thế Thành - Bổ nhiệm ngày 02/3/2020	Chủ tịch
2	Bà Nguyễn Đoan Trang	Ủy viên
3	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên
4	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên
5	Bà Phan Thị Hằng	Ủy viên

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Bà Phan Thị Hằng, Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

S TT	Ban kiểm soát	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết	Số lượng cổ phần	Ghi chú

1	Hoàng Văn Kiệm	Trưởng ban KS		0	
2	Lê Thị Minh Hồng	Ủy viên		0	Đại diện cho Tập đoàn VINACOMIN (chiếm 36% vốn điều lệ)
3	Phan Thành Chung	Ủy viên	0,02%	500	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

2.2.1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Năm 2020 Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.
- Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Sau đợt kiểm soát Ban kiểm soát đều tổng hợp kết quả làm việc của Ban bằng việc thông qua biên bản làm việc từng lần và trong kỳ làm việc đã đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, phát hiện cảnh báo sớm rủi ro của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, bảo toàn vốn của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty.
- Kiểm soát việc xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ về trình tự, thủ tục, nội dung và thể thức ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý và năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý, khách quan của các số liệu, tài liệu báo cáo, đảm bảo phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.
- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán. Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.
- Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn thanh niên với Ban Giám đốc Công ty.
- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;
- Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ...

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty *(khi được mời)* với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Cổ đông.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.2.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã tiến hành đánh giá kết quả hoạt động của Công ty thông qua các cuộc kiểm tra:

Biên bản	Ngày-tháng	Nội dung	Kết quả (thống nhất)
	28/3/2020	Kiểm tra và thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019	100%
	07/5/2020	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2020	100%
	22/8/2020	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2020	100%
	06/11/2020	Kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2020	100%

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo Kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2020 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu.

- Tổ chức bộ máy kế toán được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với qui trình tổ chức sản xuất và quản lý Công ty.

- Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo đúng quy định tại TT số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính.

2.2.3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

a) Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:

Thông qua sự tham dự của Ban kiểm soát tại các cuộc họp của HĐQT và các tài liệu xin ý kiến của HĐQT trước khi HĐQT ban hành nghị quyết và các quyết định của HĐQT, Ban kiểm soát nhận thấy kết quả giám sát HĐQT như sau:

- HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo luật định thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các Nghị quyết, quyết định và các Quy chế quản lý nội bộ về từng lĩnh vực công tác của Công ty.

- Thông qua các Quy chế quản lý nội bộ, các Nghị quyết, quyết định phê duyệt, chỉ đạo hoạt động kinh doanh - tài chính - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - sắp xếp tổ chức, nhân sự … HĐQT Công ty đã tạo được cơ chế phù hợp để Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty chủ động phát huy năng lực quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả; đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của pháp luật, của cơ quản quản lý nhà nước cấp trên cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp trực tiếp và 24 lần xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 42 Nghị quyết, ban hành 14 quyết định và 48 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT. Các văn bản của HĐQT ban hành đều trong phạm vi thẩm quyền pháp luật qui định và phù hợp điều kiện SXKD thực tế của Công ty.

- HĐQT chuẩn bị kỹ càng đầy đủ cả về nội dung, hình thức và đã tổ chức thành công phiên họp thường niên năm 2020 của ĐHĐCĐ Công ty theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật; Trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động trọng yếu của Công ty năm 2020; đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Các thành viên HĐQT thực hiện quyền hạn nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực khách quan; không có trường hợp nào xảy ra xung đột về lợi ích với công ty.

b) Giám sát đối với Giám đốc Công ty:

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty. Cụ thể như sau:

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Chủ động đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý công ty; Xây dựng các quy chế, quy định trình HĐQT phê duyệt ban hành hoặc ban hành các quy định quản lý nội bộ trong phạm vi thẩm quyền để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tế hoạt động của Công ty.

- Chủ động, linh hoạt trong việc thu xếp nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD; Triển khai dự án ĐTXD theo đúng qui trình, thủ tục và phạm vi ủy quyền của HĐQT; Đảm bảo kinh doanh và đầu tư hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện công tác quy hoạch nhân sự, bổ nhiệm các chức danh quản lý đúng qui trình; quản lý và tuyển dụng lao động, đào tạo, nâng lương cho người lao động, quản lý tiền lương, thực hiến chế độ đãi ngộ với người lao động kịp thời, đúng qui chế, qui định.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với NSNN với cổ đông và người lao động.

2.2.4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT trong mọi lĩnh vực hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: BKS được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo cho các Nghị quyết của HĐQT được thông qua không trái với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Sự phối hợp đối với Ban Giám đốc điều hành: Ban Giám đốc Công ty và các Đơn vị/Phòng ban cung cấp thông tin, tài liệu và tạo mọi điều kiện để các thành viên Ban kiểm soát chủ động xem xét, kiểm tra hoạt động SXKD - quản trị chi phí - quản lý điều hành của Công ty và Đơn vị; Kịp thời đưa ra ý kiến tham vấn, nhắc nhở giúp ban Giám đốc Công ty/Đơn vị thực hiện đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động.

2.2.5. Những tồn tại cần được quan tâm giải quyết:

- Xây dựng các biện pháp đẩy mạnh bán hàng, giảm tồn kho về mức hợp lý

- Đôn đốc thu hồi công nợ nhất là công nợ quá hạn, tạo nguồn trả nợ ngân hàng và người bán để giảm hệ số nợ trên vốn chủ sử hữu.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Phụ cấp	Tiền thưởng	Tổng cộng
I	**Hội đồng quản trị**			**625,94**		**625,94**
1	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT – miễn nhiệm ngày 02/3/2020		93,34		93,34
2	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT – Bổ nhiệm ngày 02/3/2020		54,00		54,00
3	Nguyễn Đoan Trang	ủy viên HĐQT		125,51		125,51
4	Nguyễn Mạnh Toàn	ủy viên HĐQT		125,51		125,51
5	Nguyễn Quỳnh Phương	ủy viên HĐQT		125,51		125,51
6	Phan Thị Hằng	ủy viên HĐQT - Bổ nhiệm ngày 25/4/2019		102,07		102,07
II	**Ban kiểm soát**		**192,00**	**251,02**		**443,02**
1	Hoàng Văn Kiệm	Trưởng ban KS	192,00			192,00

2	Lê Thị Minh Hồng	Ủy viên		125,51		125,51
4	Phan Thành Chung	ủy viên		125,51		125,51
III	**Ban Giám đốc**		**1.396,96**		**208,86**	**1.605.82**
2	Nguyễn Đoan Trang	Giám đốc	371,53		69,81	441,34
3	Trần Tất Thành	Phó giám đốc	303,71		45,99	349,70
4	Nguyễn Thanh Tùng	Phó giám đốc	330,58		43,40	373,98
5	Nguyễn Quỳnh Phương	Phó giám đốc	295,02		48,16	343,18
6	Nguyễn Trung Tuyến	Phó giám đốc kể từ 15/6/2020	96,12		1,50	97,62

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *(Số lượng cổ phiếu cuối kỳ được lấy theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 26/3/2021 do VSD phát hành ngày 30/3/2021)*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức danh tại Cty	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đoan Trang	UVHĐQT ; GĐ Cty		62.422	2,5%	62.422	2,5%	
2	Trần Tất Thành	PGĐCty		10.016	0,4%	10.016	0,4%	
3	Đặng Thị Hương	NV	Vợ ông Trần Tất Thành	5.492	0,22%	5.492	0,22%	
4	Nguyễn Thanh Tùng	PGĐ cty		44.392	1,78%	44.392	1,78%	
5	Nguyễn Trung Tuyến	PGĐ cty		6.537	0,26%	6.537	0,26%	
6	Trần Thị Ngọc Uyển	KTTr Cty		9.059	0,36%	9.059	0,36%	
7	Nguyễn Quỳnh Phương	UVHĐQT ; PGĐ cty		146.812	5,87%	146.812	5,87%	
8	Nguyễn Mạnh Toàn	UVHĐQT ; GĐ CN Vân Long		44.139	1,76%	44.139	1,76%	

9	Phan Thị Hằng	UVHĐQT		1.072	0,04%	1.072	0,04%	
10	Hoàng Liên Hà		Con gái ông Hoàng Văn Kiệm trưởng ban KS	100	0,003 %	100	0,003 %	
11	Phan Thành Chung	UV ban Kiểm soát		500	0,02%	500	0,02%	

3.3 Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty thực hiện đúng, đủ các quy định về quản trị trong điều hành sản xuất kinh doanh.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà ICON4, Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại : 024.37833911 FAX: 024.37833914
- EMAIL:
- WEBSITE:

2. Ý kiến Kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, được lập ngày 23 tháng 03 năm 2021 từ trang 05 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- **Trách nhiệm của Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo Tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- **Trách nhiệm của kiểm toán viên:**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do giam lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

- **Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO kiểm toán và được đăng toàn văn trên trang website của công ty.

Địa chỉ: www.vttc.net.vn/

Tại danh mục: Quan hệ cổ đông.

Hà nội, ngày 14 tháng 4 năm 2021

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của công ty

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Doan Trang